



Bản án số: **197/2018/HSPT**

Ngày: 22 - 10 - 2018.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Kế Nghiệp

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Tấn

Ông Trần Bình Đào

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tú Quỳnh - Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Cẩm Loan - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 22 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 138/2018/HSPT ngày 08 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo La Thế L do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 104/2018/HS-ST ngày 02 tháng 07 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

- Bị cáo có kháng cáo: Bị cáo La Thế L, sinh ngày 09/9/ 1989. HKTT: Số 758 khu vực Q (nay là Quy T), phường T, quận T, thành phố Cần Thơ. Chỗ ở: Số 758 khu vực Q (nay là Quy T), phường T, quận T, thành phố Cần Thơ. Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Con ông La Thế L (chết) và bà Trần Thị M: sinh năm: 1961. Tiền án: không; Tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

La Thế L là đối tượng không nghề nghiệp, để có tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo nảy sinh ý định lừa đảo người khác để chiếm đoạt tài sản. Với thủ đoạn là dùng mạng xã hội Facebook lấy tên “*Thiên V*” đăng các thông tin về tìm người cần việc làm và vào các website tìm việc làm của các An Giang, Kiên Giang và thành phố Cần Thơ để lấy thông tin và số điện thoại của người có nhu cầu xin việc. Sau đó, L điện thoại trực tiếp người xin việc và tự giới thiệu là nhân viên điều hành nhân sự của Vincom X, thành phố Cần Thơ và Vincom R, tỉnh Kiên Giang. Nếu người xin việc muốn vào làm việc tại hai siêu thị này thì phải nộp hồ sơ xin việc và tiền mua đồng phục là 298.000 đồng cho L để được nhận vào làm. Sau khi nhận hồ sơ và tiền thì L chặn số điện thoại của người cần việc, lấy tiền tiêu xài cá nhân. Bằng thủ đoạn như trên, từ ngày 20/4/2017 đến ngày 28/4/2017, trên địa bàn thành phố R, L đã thực hiện nhiều vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản, cụ thể như sau:

Vào ngày 20 và 23/4/2017, trên địa bàn thành phố R, L tự xưng là nhân viên điều hành của siêu thị Vincom R, tỉnh Kiên Giang đã nhận hồ sơ của Hồng C và Thị N (chưa rõ tên thật, địa chỉ) mỗi người 01 bộ hồ sơ và 300.000 đồng tiền đồng phục. Sau đó L chặn số điện thoại của C và N để lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Vào ngày 27/4/2017, trên địa bàn quận T, thành phố Cần Thơ L đã gặp và hứa nhận hồ sơ xin việc của Nguyễn Thị Tuyết N vào làm việc tại siêu thị Vincom X, thành phố Cần Thơ nhưng yêu cầu N phải đến siêu thị R, tỉnh Kiên Giang học việc một ngày và N đồng ý. Sau đó, bị cáo L cùng bạn gái Nguyễn Thị Kim C (bạn gái L) và N đến thành phố R. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, trong lúc đang uống cà phê tại quán “Nam A” đường Trần Quang K, phường A, thành phố R, N đưa cho L một sớ sơ xin việc và 300.000 đồng. Sau đó, cả 03 đến khách sạn Phú H trên đường P, phường V thuê phòng nghỉ. Tại đây L hỏi mượn N 500.000 đồng để tiêu xài cá nhân. Đến ngày 28/4/2017, tại quán cà phê C, thuộc phường A, L tiếp tục mượn N 500.000 đồng. Ngay lúc này L thấy N sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Oppo 1S nên nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt điện thoại của N. Sau đó, L kêu Kim C ở quán cà phê đợi, còn L cùng với N đến Vincom R để giới thiệu cho N

vào học việc. Khi đến Vincom R, bị cáo L giả vờ lấy điện thoại ra điện cho người bạn đến nhận N vào học việc nhưng L cho rằng điện thoại bị hết pin. Sau đó, L mượn điện thoại của N nói là đi rước bạn của L đến, thì N đồng ý. Sau khi lấy điện thoại của N, L đến quán cà phê C rước Kim C về thành phố Cần Thơ (Kim C không biết L lừa đảo chiếm đoạt tiền và mượn điện thoại của N vì L cũng nói dối Kim C, L là nhân viên quản lý điều hành của siêu thị Vincom X). L đem điện thoại của N đến tiệm cầm đồ Mai Lý N, tại số 478 đường Võ Thị S, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang bán cho anh Nguyễn Hữu N giá bán là 1.800.000 đồng, số tiền này L tiêu xài cá nhân.

Bằng thủ đoạn tương tự, tại địa bàn thành phố Cần Thơ, La Thế L đã thực hiện 07 vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản, với tổng số tiền 1.788.000 đồng. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C đã ra quyết định không khởi tố vụ án.

Ngoài ra, La Thế L còn thừa nhận đã thực hiện thêm 07 vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên địa bàn thành phố L, tỉnh An Giang, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R đã có Công văn phối hợp xác minh, giải quyết tố giác tội phạm với Công an tỉnh A nhưng đến nay trên địa bàn tỉnh A chưa tiếp nhận tố giác, tin báo tội phạm nào với thủ đoạn nêu trên.

Đến ngày 15/3/2018, La Thế L bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố R khởi tố cầm đi khỏi nơi cư trú để điều tra.

** Tại bản kết luận định giá tài sản số 181/KL-TCKH ngày 29/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố R kết luận như sau: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F1S màu vàng hồng, đã qua sử dụng vào thời điểm tháng 04/2017, có trị giá là 3.900.000 đồng.*

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Nguyễn Thị Tuyết N yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 8.300.000 đồng (trong đó: trị giá điện thoại là 5.000.000 đồng, số tiền bị lừa đảo và cho mượn 1.300.000 đồng, chi phí ăn, ở, đi lại trong quá trình điều tra là 2.000.000 đồng). Tại phiên tòa sơ thẩm, bị hại N yêu cầu bồi thường số tiền 8.800.000 đồng và bị cáo thống nhất theo yêu cầu bồi thường của bị hại là 8.800.000 đồng.

** Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 104/2018/HS-ST ngày 02 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố R đã quyết định:*

Tuyên bố bị cáo La Thế L phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 139 của Bộ luật hình sự năm 1999. Điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo La Thế L, **06 (sáu)** tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt vào chấp hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 8.800.000 đồng.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo La Thế L kháng cáo với nội dung: Bị cáo kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo. Với lý do, Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét cho bị cáo là chưa có tiền án, tiền sự, là công dân tốt, chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà nước cũng như địa phương, đã bồi thường đầy đủ số tiền cho bị hại và bị hại đã làm đơn bãi nại cho bị cáo, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

- Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo La Thế L đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản án sơ thẩm đã tuyên và yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang có ý kiến: Việc tuân theo tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử ở giai đoạn phúc thẩm là đúng quy định pháp luật. Về nội dung, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang thống nhất với nội dung bản án sơ thẩm đã nêu đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để tuyên phạt bị cáo mức án 06 tháng tù là phù hợp với tình chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 8.800.000 đồng và bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới nên đề nghị HĐXX căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 - Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa án sơ thẩm, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo từ 06 tháng tù còn 05 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Ngày 02/7/2017, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo La Thế L về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tại biên bản nhận đơn kháng cáo thể hiện, Tòa án cấp sơ thẩm nhận đơn kháng cáo của bị cáo La Thế L ngày 04/7/2018 nhưng đơn kháng cáo của bị cáo L đề ngày kháng cáo là 04/8/2018. Như vậy, ngày bị cáo làm đơn kháng cáo sau khi Tòa án cấp sơ thẩm nhận đơn kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khẳng định bị cáo kháng cáo ngày 04/7/2018 nhưng ghi nhầm trong đơn kháng cáo là ngày 04/8/2018. Xét thấy, lời khai của bị cáo phù hợp với ngày nhận đơn kháng cáo của Tòa án cấp sơ thẩm và theo nguyên tắc không làm bất lợi cho bị cáo nên HĐXX phúc thẩm chấp nhận xem xét đơn kháng cáo của bị cáo, sai sót này Tòa án cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

[2] Lời khai của bị cáo, lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo La Thế L mặc dù không phải là nhân viên của siêu thị Vincom X và Vincom R nhưng lấy danh nghĩa là nhân viên quản lý điều hành nhân sự của hai siêu thị này để chủ động liên hệ gặp và hứa nhận bị hại Nguyễn Thị Tuyết N vào làm việc tại siêu thị Vincom X và đưa thông tin sai sự thật về việc N phải đến siêu thị Vincom R học việc một ngày. Tại phiên tòa, bị cáo đã nhận hồ sơ xin việc và nhận số tiền 300.000 đồng của bị hại; đồng thời, bị cáo lợi dụng lòng tin của bị hại để mượn số tiền 1.000.000 đồng và chiếm đoạt một điện thoại Oppo F1s của bị hại và bỏ trốn. Tại kết luận định giá tài sản số 181/KL-TCKH ngày 29/12/2017 của UBND thành phố R đã kết luận 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo F1S màu vàng hồng, đã qua sử dụng vào thời điểm tháng 04/2017 có trị giá là 3.900.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 139 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người khác, mà còn thể hiện thái độ xem thường pháp luật, gây tâm lý hoang mang, ảnh hưởng đến an ninh, trật tự tại địa phương tạo nên dư luận xấu đến hoạt động của siêu thị Vincom. Bị cáo là người trưởng thành, đủ nhận thức và trình độ văn hóa (10/12) để biết rõ hành vi của mình

là vi phạm pháp luật nhưng đã lợi dụng lòng tin của bị hại để đưa thông tin sai lệch, gian dối hứa nhận bị hại vào làm việc tại các siêu thị để chiếm đoạt số tiền 5.200.000 đồng (gồm: mượn tiền tiêu xài cá nhân 1.000.000 đồng, tiền mua đồng phục 300.000 đồng và 01 điện thoại theo định giá 3.900.000 đồng) để tiêu xài cá nhân. Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc, xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 tuyên phạt bị cáo mức án 06 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo, HĐXX xét thấy: Bị cáo có Nều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 và không có tình tiết tăng nặng tại Điều 52 BLHS năm 2015. Đồng thời, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp chứng cứ mới là biên lai khắc phục toàn bộ thiệt hại cho bị hại và bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Tuy Nên, tại Quyết định số 126 ngày 13/11/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận N đã khẳng định bị cáo La Thế L từ tháng 4/2017 đến tháng 08/2017 có hành vi giả mạo nhân viên tuyển dụng nhân sự của Công ty để chiếm đoạt tài sản của những người có nhu cầu xin việc trên địa bàn quận N với số tiền 1.788.000 đồng, ngoài ra theo khai nhận của bị cáo, với hành vi trên bị cáo đã lừa đảo 07 vụ ở thành phố L, tỉnh An Giang. Như vậy, có cơ sở để xác định bị cáo có nhân thân chưa tốt. Vì căn cứ Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/05/2018 quy định một trong điều kiện cho người bị kết án phạt tù được hưởng án treo là phải có nhân thân tốt. Người bị kết án được coi là có nhân thân tốt nếu ngoài lần phạm tội này, người phạm tội luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của Công dân ở nơi cư trú, nơi làm việc. Đối chiếu quy định này, thì bị cáo không đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định của pháp luật.

Riêng đối với các tình tiết giảm nhẹ mới, bị cáo cung cấp tại phiên tòa phúc thẩm, HĐXX thống nhất chấp nhận ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang, xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[2] Bị cáo La Thế L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng; án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 - Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Sửa bản án sơ thẩm số 104/2018/HS-ST ngày 02 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo La Thế L.

Áp dụng khoản 1 Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999. Điểm i, s, b khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo La Thế L, **03 (ba)** tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt vào chấp hành án.

Áp dụng Điều 608 Bộ luật dân sự năm 2005, Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015: Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 8.800.000 đồng. Số tiền này, bị cáo đã khắc phục xong cho bị hại theo giấy nộp tiền ngày 02/7/2018.

[2] Bị cáo La Thế L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng; án phí sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:**

- VKSND cấp cao tại Tp.HCM;
- TAND cấp cao tại Tp.HCM;
- VKSND tỉnh K;
- Trạm tạm giam K;
- TAND Tp.R;
- THA R;
- Bị cáo; bị hại.
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Võ Kế Nghiệp